

CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC
TRUNG TÂM HỖ TRỢ RA QUYẾT ĐỊNH
VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NGUYÊN NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2025

Số: /BCKBNN-HTPT

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Mã

Báo cáo định kỳ: lần 1 – tháng 7/2025

(Số liệu báo cáo đến ngày 30 tháng 06 năm 2025)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước về kết quả theo dõi tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Mã được Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành tại Quyết định số 159/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2025 **tính đến ngày 30 tháng 06 năm 2025**. Cụ thể như sau:

I. Hiện trạng, diễn biến nguồn nước trên lưu vực sông

Căn cứ kết quả theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, liên tục tình hình diễn biến nguồn nước, tình hình khai thác, sử dụng nước, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu hạ lưu các đập, hồ chứa trên lưu vực sông Mã thông qua các Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Hệ thống theo dõi, giám sát việc phối hợp vận hành theo quy trình vận hành liên hồ chứa và Hệ thống tích hợp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các lưu vực sông và kết quả đánh giá tình hình khí tượng thủy văn trong nửa cuối tháng 6 năm 2025 của Cục Khí tượng Thủy văn¹ cho thấy nội dung nhận định về xu thế diễn biến lượng mưa, dòng chảy, lượng nước tích trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng, mực nước trong các tầng chứa nước được công bố trong Kịch bản nguồn nước (KBNN) trên lưu vực sông Mã **cơ bản phù hợp với tình hình thực tế, không có sự biến động, thay đổi lớn so với Kỳ báo cáo lần 2 – Tháng 6/2025** (sau đây gọi tắt là Kỳ 2 – tháng 6). **Nguồn nước trên lưu vực sông Mã trong những tháng mùa cạn, tính đến ngày 30 tháng 06 năm 2025 duy trì ở “Trạng thái bình thường”, phù hợp với KBNN đã công bố.** Cụ thể như sau:

1. Về diễn biến mưa

Trong tháng 6/2025, tại khu vực Tây Bắc Bộ và Đông Bắc Bộ đã xảy ra nhiều ngày mưa, trong đó có các đợt mưa lớn diện rộng vào các ngày: 03-10/6, 12-13/6, 15-18/6, 20-23/6 và 27-30/6. Đáng chú ý, đợt mưa từ ngày 20-23/6, do ảnh hưởng của rãnh áp thấp bị nén kết hợp hội tụ gió tại các mực khí quyển trên

¹ Bản tin dự báo khí hậu thời hạn tháng trên phạm vi toàn quốc số KH1T-19/11h00/DBQG-DBKH ngày 01/7/2025 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

cao nên khu vực đã có mưa vừa, mưa to, cục bộ có nơi mưa rất to với tổng lượng mưa (TLM) phổ biến 50-200mm.

Khu vực Trung Bộ, trong tháng 6/2025 đã xảy ra 02 đợt mưa diện rải rác vào ngày 04-05/6 và 08-09/6 và 01 đợt mưa diện rộng vào ngày 10-13/6. Tổng lượng mưa tại khu vực ven biển Đông Bắc Bộ, Thanh Hóa, Nghệ An thấp hơn từ 20-60% so với TBNN cùng thời kỳ. Như vậy, có thể thấy **hiện trạng lượng mưa thay đổi không đáng kể so với dự báo xu thế biến biến lượng mưa trong KBNN đã công bố và lượng mưa có xu hướng tăng do bắt đầu chuyển sang các tháng đầu mùa mưa.**

2. Diễn biến dòng chảy trên sông và các hồ chứa lớn, quan trọng

Dòng chảy bình quân từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025 trên sông Mã đến hồ thủy điện Trung Sơn cao hơn TBTK khoảng 6,86%, **cao hơn Kỳ 2 – tháng 6 khoảng 5,62%**; trên sông Chu đến hồ Hòa Na cao hơn TBTK khoảng 26,1%, **cao hơn Kỳ 2 – tháng 6 khoảng 1,74%**; đến hồ Cửa Đạt cao hơn TBTK khoảng 22,2%, **cao hơn Kỳ 2 – tháng 6 khoảng 1,77%**.

Theo nhận định của KBNN công bố trong tháng 6, dòng chảy trên sông Mã đối với vùng thượng lưu có khả năng thấp hơn TBTK từ 15% đến 18%, đối với vùng trung lưu có khả năng thấp hơn TBTK từ 8% đến 13% và dòng chảy sông Chu có khả năng thấp hơn TBTK khoảng từ 15% đến 30%. **Nhìn chung lượng dòng chảy trong nửa cuối tháng 6 năm 2025 có xu hướng tốt hơn so với KBNN đã công bố.**

(Diễn biến dòng chảy đến các hồ chứa lớn, quan trọng chi tiết trong Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo này)

3. Diễn biến lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn, quan trọng trong các tháng 01÷6 năm 2025 cơ bản phù hợp với nhận định xu thế diễn biến dung tích trữ các hồ, **đều trong vùng an toàn cấp nước như trong KBNN đã công bố.**

Tổng lượng nước tích trữ trong 02 hồ chứa lớn, quan trọng (Hòa Na, Cửa Đạt) **tính đến ngày 30/6/2025 là 862,8 triệu m³** (cao hơn 0,4% so với tổng lượng trữ các hồ KBNN công bố đối với Trường hợp 1, cao hơn 43% so với tổng lượng trữ các hồ KBNN công bố đối với Trường hợp 2 và **xấp xỉ so với Kỳ 2 – tháng 6**) và ở trạng thái bình thường, phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố.

(Diễn biến tổng dung tích trữ 02 hồ chứa lớn, quan trọng chi tiết trong Phụ lục 2 kèm theo Báo cáo này)

4. Diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước dao động ổn định, cơ bản phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố.

Số liệu quan trắc nửa cuối tháng 6/2025 cho thấy chiều sâu mực nước trong các TCN chính của khu vực dao động trong khoảng từ 0,57m – 10,04m tùy theo từng khu vực. Chiều sâu mực nước lớn nhất trong tầng chứa nước qh tại khu vực Thọ Xuân, Thanh Hoá. Chiều sâu mực nước của các TCN trong khu

vực đều nằm trong giới hạn cho phép (*đảm bảo không vượt quá 30m*) theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Chiều sâu mực trong TCN qh nửa cuối tháng 6 có xu hướng ổn định, dâng hạ không đáng kể. Tại mỗi lỗ khoan chênh lệch mực nước nhỏ nhất và lớn nhất dao động từ 0,04m (*điểm QT2.TH Hậu Lộc- Thanh Hoá*) đến 0,26 m (*điểm QT5.TH tại Thọ Xuân, Thanh Hoá*), trung bình 0,16m;

- Chiều sâu mực nước trong TCN qp nửa cuối tháng 6 có xu hướng ổn định, dâng hạ không đáng kể. Tại mỗi lỗ khoan chênh lệch mực nước nhỏ nhất và lớn nhất dao động từ 0,01m (*điểm QT12a.TH tại Quảng Xương, Thanh Hoá*) đến 0,31m (*điểm QT6a. TH tại Thiệu Hoá, Thanh Hoá*), trung bình 0,13m;

Với xu thế diễn biến mực nước trong các TCN như đã nêu trên khá ổn định, ***phù hợp với KBNN đã công bố và gần như không có biến động so với Kỳ 2 – tháng 6***, đảm bảo tiếp tục duy trì việc khai thác nước dưới đất như hiện tại trong thời gian tới.

(Diễn biến chiều sâu mực nước tại các trạm quan trắc chi tiết trong Phụ lục 3 kèm theo Báo cáo này)

5. Tình hình hạn hán, thiếu nước

Qua kết quả theo dõi cho thấy trong ***Kỳ báo cáo này trên lưu vực không xuất hiện thêm các khu vực bị hạn hán, thiếu nước so với Kỳ 2 – tháng 6***.

II. Về kết quả tổng hợp tình hình triển khai KBNN của các Bộ, ngành và địa phương

Theo số liệu theo dõi, thống kê trong Kỳ báo cáo này (từ 16/6 đến 30/6) không có thêm các văn bản chỉ đạo các Sở, ban ngành, địa phương về triển khai thực hiện KBNN, kế hoạch khai thác, sử dụng nước².

III. Đề xuất, kiến nghị

Qua kết quả theo dõi tình hình thực hiện KBNN trên lưu vực sông Mã đến ngày 30/6/2025, Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước kiến nghị Lãnh đạo Cục xem xét, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn có liên quan thực hiện:

1. Nghiên cứu, xây dựng và trình Bộ công bố Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Mã trong mùa cạn 2025-2026 do KBNN trên lưu vực sông Mã mùa cạn 2024-2025 đã kết thúc vào ngày 30/6/2025.

2. Tiếp tục theo dõi tình hình khai thác, sử dụng nước trên lưu vực sông, nhất là việc khai thác, sử dụng nước của các hồ chứa lớn, quan trọng thông qua Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Hệ thống theo dõi, giám

² Lũy kế đến Kỳ báo cáo, có 03/05 tỉnh có văn bản chỉ đạo các Sở, ban ngành triển khai thực hiện KBNN, rà soát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước để phù hợp với KBNN, 03/05 tỉnh, thành phố ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng nước

sát việc phối hợp vận hành theo quy trình vận hành liên hồ chứa và Hệ thống tích hợp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các lưu vực sông.

Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước kính báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước./.

Nơi nhận:

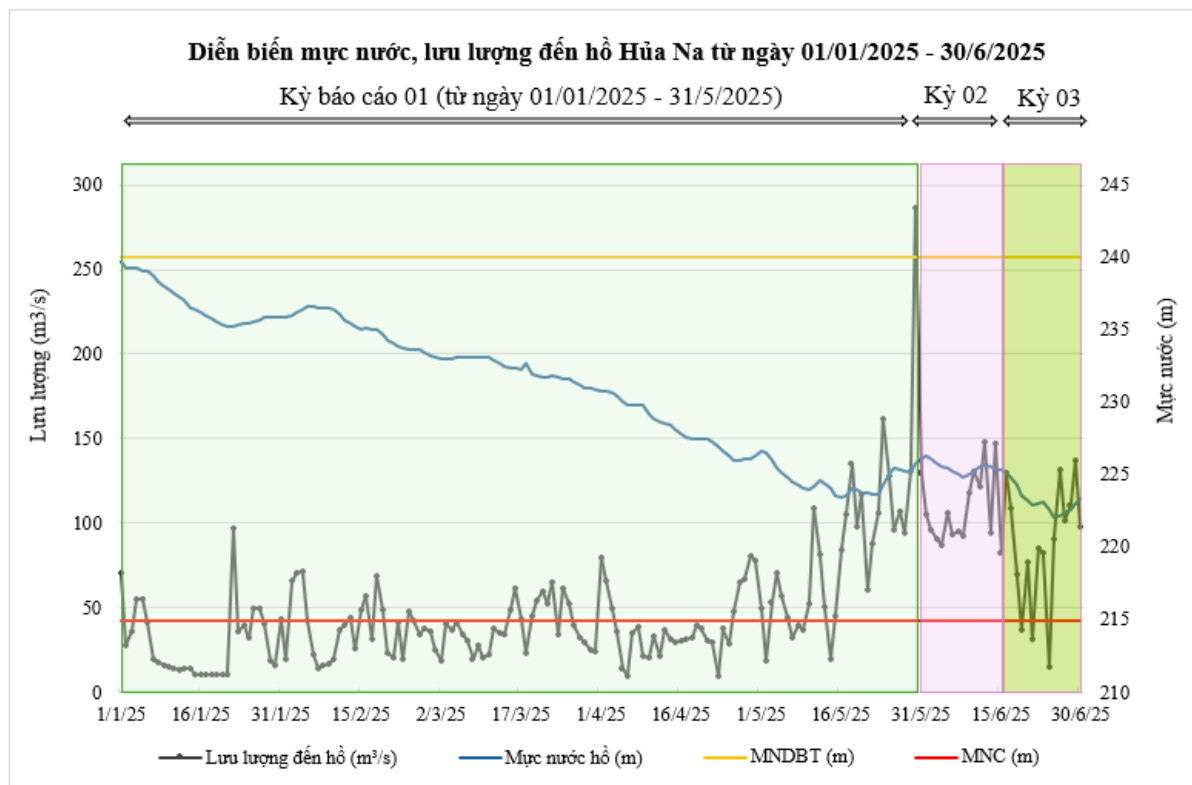
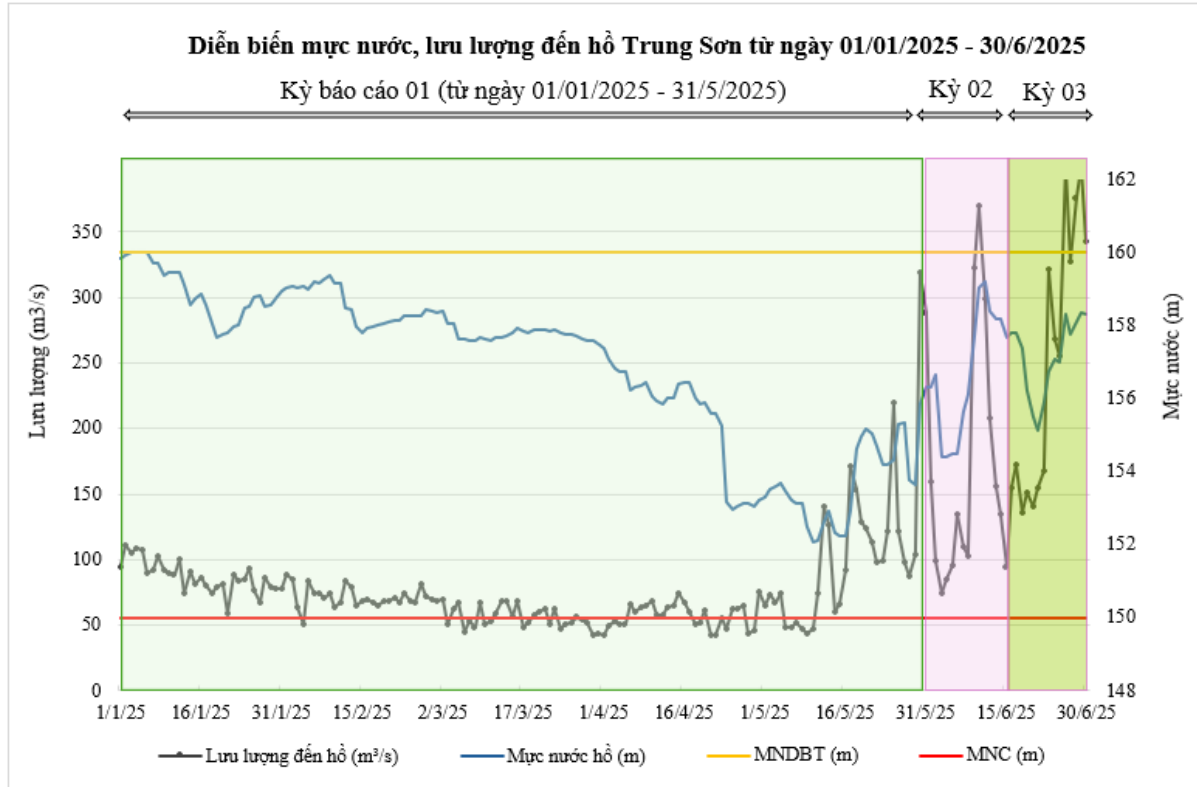
- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, HTVH.

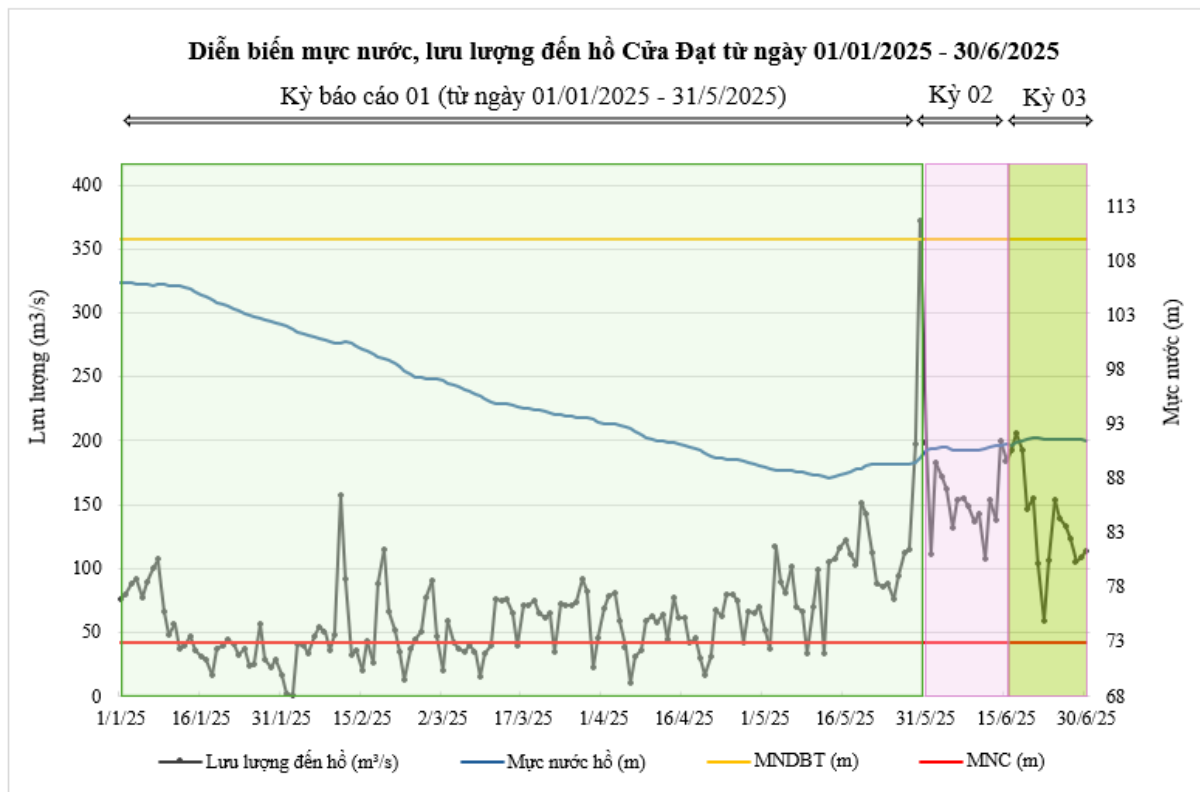
**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Tú

Phụ lục 1. Diễn biến nguồn nước và thông tin lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực

(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)





Phụ lục 2. Diễn biến tổng dung tích 02 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực

(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTPT ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)

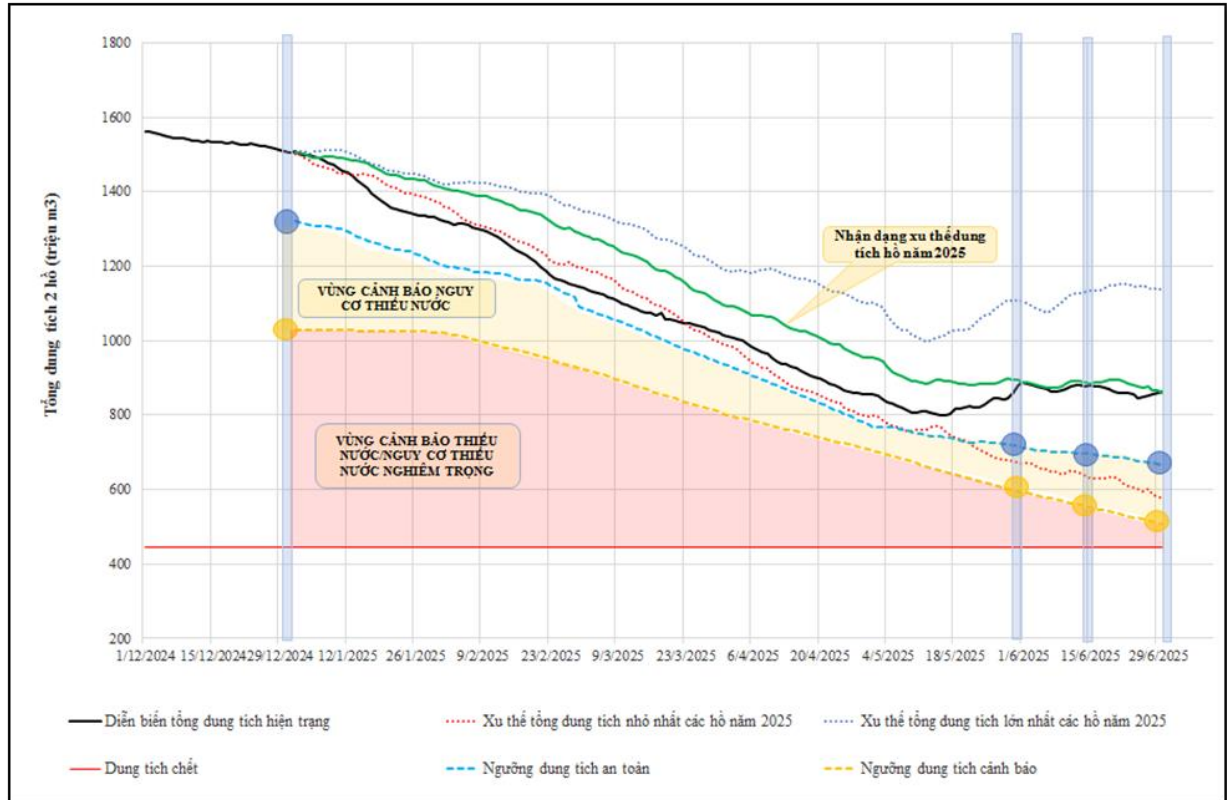
STT	Tên hồ chứa	MNDBT (m)	Mức nước hồ (m) (15/6/2025)	Mức nước hồ (m) (30/6/2025)	Dung tích hồ (triệu m ³)										
					Dung tích toàn bộ	Dung tích ngày 01/06/25	Dung tích ngày 15/6/25	Dung tích ngày 30/6/25	So với kỳ trước (%)	So với KBNN đã công bố TH1 (%)			So với KBNN đã công bố TH2 (%)		
										Kỳ 01/6/2025	Kỳ 15/6/2025	Kỳ 30/6/2025	Kỳ 01/6/2025	Kỳ 15/6/2025	Kỳ 30/6/2025
1	Hòa Na	240	225,4	223,38	569,4	312,7	306,7	279,2	91,0						
2	Cửa Đạt	110	91,03	91,56	1129	553,9	572,1	583,61	102,0						
Tổng					917,9	866,6	878,8	862,8	98,2%	97%	98%	100,4%	125%	133%	143%

Trong đó:

+ *Trường hợp 1:* Tổng lượng nước cấp từ hồ Cửa Đạt về hạ du cho các mục đích trong các tháng mùa cạn từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 dự kiến khoảng 1,39 tỷ m³ tương đương TBTK.

+ *Trường hợp 2:* Tổng lượng nước cấp từ hồ Cửa Đạt về hạ du (cho sinh hoạt, nông nghiệp, công nghiệp, phát điện, đầy mặn) dự kiến cao hơn TBTK khoảng 30%.

Diễn biến dung tích 02 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực sông



Phụ lục 3. Chiều sâu mực nước tại các trạm quan trắc

(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTPT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)

